TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1992;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 129, đường Q, tổ 2, xã P, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn H, xã V, huyện V, tỉnh T.

- Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Số nhà 129, đường Q, tổ 2, xã P, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C tự nguyện tìm hiểu và cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố T, tỉnh T vào ngày 28 tháng 9 năm 2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do tính cách vợ chồng không hòa hợp nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T và anh C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C có một con chung là Nguyễn TA, sinh ngày 12/10/2009. Ly hôn chị T, anh C thống nhất thỏa thuận: anh C trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn TA. Chị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh C.

[3] Về chia tài sản: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C có một con chung là Nguyễn TA, sinh ngày 12/10/2009.

Ly hôn, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn TA. Chị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh C.

Chị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị T, anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Thành C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. (*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T, anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007370 ngày 17/12/2018 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã P, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 42, quyển số 01 ngày 25/9/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hồng Sơn